

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2018

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT II NĂM 2018

Viện Toán học thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ đợt II năm 2018 với các thông tin cụ thể như sau.

### I. Ngành đào tạo

07 ngành:

- |  |                   |
|--|-------------------|
| - Đại số và Lý thuyết số;                  | Mã số: 9 46 01 04 |
| - Toán giải tích;                          | Mã số: 9 46 01 02 |
| - Hình học và tôpô;                        | Mã số: 9 46 01 05 |
| - Phương trình vi phân và tích phân;       | Mã số: 9 46 01 03 |
| - Lý thuyết xác suất và thống kê toán học; | Mã số: 9 46 01 06 |
| - Toán ứng dụng;                           | Mã số: 9 46 01 12 |
| - Cơ sở toán học cho tin học;              | Mã số: 9 46 01 10 |

Số lượng nghiên cứu sinh và cán bộ có thể nhận hướng dẫn ở từng ngành được nêu chi tiết trong phụ lục đi kèm thông báo này.

### II. Thời gian, hình thức và phương thức tuyển sinh

#### 1. Thời gian:

- Hạn nộp hồ sơ: Tạm thu đến hết ngày 20 tháng 9 năm 2018.
- Thời gian xét tuyển: Dự kiến vào đầu tháng 10 năm 2018.
- Thời gian công bố kết quả tuyển chọn: Sau 15 ngày kể từ ngày xét tuyển.
- Thời gian gửi giấy nhập học: 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển chọn.
- Lệ phí đăng ký dự tuyển: 600.000đ/hồ sơ.

#### 2. Hình thức tuyển sinh:



- Viện Toán học tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển.  
- Sau khi nộp hồ sơ, thí sinh được thông báo hồ sơ có đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển hay không. Trường hợp cần thiết người dự định hướng dẫn yêu cầu thì thí sinh phải làm một bài kiểm tra chuyên môn.

- Nội dung xét tuyển: Thí sinh có hồ sơ đáp ứng được các yêu cầu dự tuyển sẽ được xét tuyển với các yêu cầu sau:

- + Trình bày bài luận về dự định nghiên cứu của mình trước một Tiểu ban chuyên môn.
- + Một phần của bài thuyết trình phải bằng tiếng Anh và do thí sinh tự chọn.
- + Thí sinh trả lời các câu hỏi của Tiểu ban chuyên môn.

3. Phương thức xét tuyển: Việc xét trúng tuyển theo điểm đánh giá từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu của từng chuyên ngành. Nếu chuyên ngành nào không tuyển đủ chỉ tiêu có thể chuyển chỉ tiêu sang chuyên ngành khác có thí sinh đạt điểm xét tuyển nêu trên.

### **III. Hình thức và thời gian đào tạo**

- Thời gian đào tạo Tiến sĩ là 04 năm.

### **IV. Điều kiện dự thi**

Người dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ phải đáp ứng được các điều kiện sau:

1. Tuổi không quá 45;
2. Người dự tuyển có một trong các văn bằng sau đây:
  - a) bằng thạc sĩ toán học hệ chính quy;
  - b) bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, của ngành Toán, Toán – Tin, Toán - Cơ, Khoa học máy tính;
  - c) bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, xếp loại giỏi trở lên, hoặc bằng thạc sĩ, của một trong các ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật, đồng thời đã hoàn thành ít nhất 15 tín chỉ về Toán ở bậc đại học.
3. Điều kiện về ngoại ngữ:

- a) Người dự tuyển là công dân Việt Nam có đủ trình độ để đọc, viết, giao tiếp, thuyết trình về Toán bằng tiếng Anh và đáp ứng các điều kiện về ngoại ngữ quy định tại khoản 3, Điều 5, Thông tư 08/2017/TT-BGDDĐT.
- b) Người dự tuyển không là công dân Việt Nam có đủ trình độ đọc, viết, giao tiếp, thuyết trình về Toán bằng tiếng Anh và có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:
- Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh, Pháp, Đức, Nga, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Trung, Nhật, Hàn;
  - Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) kể từ ngày cấp đến ngày đăng ký dự tuyển
4. Người dự tuyển là tác giả 01 bài báo hoặc 01 báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu, được công bố trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 36 tháng tính tới ngày đăng ký dự tuyển.
5. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.
6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính trong quá trình đào tạo theo quy định của Viện.

## V. Hồ sơ tuyển sinh bao gồm

1. Phiếu đăng ký dự tuyển nghiên cứu sinh;
2. 04 ảnh 3cm x 4cm;
3. 02 phong bì có dán tem và địa chỉ liên lạc của người dự tuyển;
4. Sơ yếu lý lịch;

5. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan chủ quản (nếu có);
6. Bản sao có chứng thực, nếu bản gốc là một trong các thứ tiếng Việt, Anh, Nga, Pháp, Đức, hoặc bản dịch ra tiếng Anh, có chứng thực của các văn bằng, chứng chỉ có liên quan;
7. Lý lịch khoa học;
8. Đề cương nghiên cứu (bài luận về dự định nghiên cứu);
9. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học như được quy định tại khoản 5, Điều 4 của Quy chế này và thâm niên công tác (nếu có);
10. Thư giới thiệu của 02 nhà toán học có học vị từ tiến sĩ trở lên, đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển, trong đó có ít nhất 01 người am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Khuyến khích người dự tuyển có thư giới thiệu của các nhà toán học quốc tế.

**Mọi chi tiết xin liên hệ tại:**

Trung tâm Đào tạo sau đại học, Viện Toán học  
 18B Đường Hoàng Quốc Việt, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
 Điện thoại: 0868713096-02437563474; Fax: 02437564303  
 Website: <http://math.ac.vn/learning/>



**Noi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Viện HLKHCNVN (để báo cáo)
- Các Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng;
- Các sở Khoa học và Công nghệ;
- Các Viện, Trung tâm nghiên cứu;
- Lưu VT,ĐT.



Phùng Hồ Hải

Phụ lục đi kèm với thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ của Viện Toán học đợt II năm 2018.

### **DANH MỤC CÁC NGÀNH TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT II NĂM 2018**

Chỉ tiêu cụ thể của 07 ngành của đợt II năm 2018 như sau:

STT	Ngành đào tạo	Người có thể nhận hướng dẫn	Chỉ tiêu của chuyên ngành
1	Đại số và lý thuyết số Mã số: 62 46 01 04	PGS. TSKH. Tạ Thị Hoài An TS. Đoàn Trung Cường GS.TSKH. Nguyễn Tự Cường GS. TSKH. Phùng Hồ Hải GS.TSKH. Lê Tuấn Hoa TS. Nguyễn Đăng Hợp GS.TSKH. Hà Huy Khoái TS. Hà Minh Lam TS. Trần Giang Nam TS. Nguyễn Duy Tân GS.TS. Nguyễn Quốc Thắng GS.TSKH. Ngô Việt Trung TS. Trần Nam Trung TS. Hoàng Lê Trường TS. Nguyễn Bích Vân TS. Nguyễn Chu Gia Vượng	2
2	Hình học và tôpô Mã số: 62 46 01 05	PGS.TS. Nguyễn Văn Châu GS.TSKH. Đỗ Ngọc Diệp PGS.TS. Nguyễn Việt Dũng PGS.TS. Vũ Thế Khôi TS. Nguyễn Tất Thắng TS. Đinh Sĩ Tiệp PGS.TSKH. Hà Huy Vui	1
3	Toán giải tích Mã số: 62 46 01 02	GS.TSKH. Hà Huy Bảng GS. TSKH. Phạm Hoàng Hiệp PGS.TS. Đỗ Văn Lưu GS.TSKH. Phạm Hữu Sách GS.TSKH. Nguyễn Xuân Tân TS. Hồ Minh Toàn	2
4	Phương trình vi phân và tích phân	GS.TSKH. Nguyễn Minh Chương GS. TSKH. Đinh Nho Hào	1



	Mã số: 62 46 01 03	PGS.TS. Hà Tiến Ngoạn GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát GS.TSKH. Nguyễn Minh Trí TS. Nguyễn Anh Tú	
5	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học Mã số: 62 46 01 06	GS.TSKH. Nguyễn Đình Công TS. Lưu Hoàng Đức TS. Phạm Việt Hùng PGS. TS. Hồ Đăng Phúc PGS. TSKH. Đoàn Thái Sơn	1
6	Cơ sở toán học cho tin học Mã số: 62 46 01 10	PGS.TS. Phan Thị Hà Dương TS. Nguyễn Hương Lâm GS.TS. Ngô Đắc Tân TS. Nguyễn Hoàng Thạch	1
7	Toán ứng dụng Mã số: 62 46 01 12	PGS. TS. Phan Thành An PGS.TS. Trương Xuân Đức Hà TS. Bùi Trọng Kiên GS.TSKH. Lê Dũng Mưu TS. Nguyễn Quỳnh Nga GS.TSKH. Vũ Ngọc Phát GS.TSKH. Hoàng Xuân Phú PGS.TS. Tạ Duy Phượng GS.TSKH. Nguyễn Khoa Sơn GS. Hoàng Tụy GS.TSKH. Nguyễn Đông Yên TS. Lê Hải Yến	2

**Ghi chú:**

- Người dự tuyển trình độ đào tạo tiến sĩ liên hệ trực tiếp với người dự định hướng dẫn để xác định hướng nghiên cứu cụ thể của mình.

